

Bản án số: **86/2024/HS-ST**

Ngày: 25-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Ánh

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Trịnh Hồng Hải
+ Bà Nguyễn Thị Hồng

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phan Khánh Vi

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Minh Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 72/2024/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị P – Tên gọi khác: Không; sinh ngày 18 tháng 7 năm 1987 tại Đà Nẵng; Nơi thường trú: Tổ C, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn T (sinh năm: 1950) và bà Trương Thị C (sinh năm: 1950); chồng: Hoàng Minh T1 (đã chết); có 02 con: con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2009.

Tiền án, tiền sự: Chưa

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. *(Có mặt tại phiên tòa).*

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Văn T2, sinh năm: 1992; Địa chỉ: G Đ, phường C, quận T, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Nguyễn Thị Thu T3, sinh năm: 1967. Địa chỉ: G Đ, phường C, quận T, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

+ Anh Lê Mạnh T4, sinh năm: 1969; Địa chỉ: K T, phường B, quận H, thành phố Đà Nẵng. *Có mặt.*

+ Anh Nguyễn Lê Minh T5, sinh năm: 1992 và chị Huỳnh Thị Vi P1, sinh năm: 1992; Cùng địa chỉ: K N, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Lê Mạnh T4 là chủ sở hữu xe Honda Vision màu đen bạc biển kiểm soát 43H1-04778, để kiểm thêm thu nhập, anh T4 thường xuyên giao xe biển kiểm soát 43H1-04778 cho anh Nguyễn Văn T2 là quản lý Khách sạn H, địa chỉ số G Đ, phường C, quận T, thành phố Đà Nẵng để cho khách thuê lại khi có nhu cầu.

Vào ngày 31/8/2023, Nguyễn Thị P đến Khách sạn H gặp anh Nguyễn Văn T2 để thuê xe máy sử dụng đi lại hàng ngày. Sau khi thỏa thuận thuê xe với giá là 120.000 đồng/ngày, thanh toán 03 ngày /1 lần thì anh T2 giao chìa khóa và xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển kiểm soát: 43H1-04778 cho P.

Đến ngày 28/9/2023, do thiếu tiền tiêu xài nên P nảy sinh ý định mang chiếc xe biển kiểm soát 43H1-04778 đi cầm cố lấy tiền. P lên mạng xã hội Facebook, vào nhóm "*Hội mua bán xe Đà Nẵng*" thì thấy tài khoản Facebook "*Giác Ngộ*", do Nguyễn Lê Minh T5 quản lý và sử dụng, P đã nhắn tin qua messenger cho T5 qua tài khoản "*Giác Ngộ*" để cầm cố xe với nội dung: "*xe vision mất giấy tờ, xe không phải ăn cắp trộm, xe ni của bé cháu mà hấn đi Hàn Quốc, mình cầm đỡ để trả thẻ tín dụng giải ngân*". T5 yêu cầu P chụp ảnh xe và căn cước công dân của P thì P chụp gửi nên T5 tin tưởng đồng ý cầm xe mô tô biển kiểm soát: 43H1-04778 đến ngày 29/9/2023 với giá là 4.200.000 đồng, trừ đi lãi cầm cố thì T5 đưa cho P 3.500.000 đồng. Sau khi nhắn tin hẹn địa điểm, đến khoảng 19 giờ cùng ngày, P đến quán C1 chỉ số E T, quận H, thành phố Đà Nẵng để gặp T5. Tại đây, T5 đưa cho P 01 tờ giấy vờ ô ly học sinh rồi đọc cho P viết với nội dung là giấy mượn tiền, viết xong thì P giao cho T5 01 căn cước công dân của P, 01 xe mô tô biển kiểm soát: 43H1-0477801 và T5 đưa cho P 500.000 đồng tiền mặt và chuyển khoản cho P số tiền 3.000.000 đồng, sau đó, P đi về. Đến ngày 30/9/2023, do P vẫn chưa đến nhận lại xe nên T5 yêu cầu P đóng lãi thêm, ngày 03/10/2023, theo yêu cầu của T5, P đã chuyển khoản cho T5 số tiền 1.000.000 đồng để đóng lãi do quá ngày cầm cố mà P vẫn chưa lấy xe về. Sau đó, mặc dù T5 đã nhiều lần yêu cầu P trả lại tiền để lấy xe về nhưng P không thực hiện.

Từ ngày 28/9/2023 đến ngày 26/10/2023, do P chậm trễ trả tiền thuê xe nên anh T4 và anh T2 nhiều lần liên hệ đòi lại chiếc xe biển kiểm soát: 43H1-04778 nhưng P viện nhiều lý do để trì hoãn trả xe. Ngày 27/10/2023, anh T4 đến Công an phường C trình báo vụ việc trên. Theo triệu tập của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận T, ngày 14/3/2024, anh T5 giao nộp xe máy biển kiểm soát 43H1-04778 và bản ảnh giấy mượn tiền do Nguyễn Thị P viết vào ngày 28/9/2023, đối với giấy mượn tiền thì T5 đã làm mất.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 22/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận T xác định: 01 xe máy Honda Vision màu đen bạc biển kiểm soát 43H1-04778, số khung: 3302CY070668, số máy JF33E0070697, đăng ký lần đầu ngày 06/02/2012, trị giá: 12.100.000 đồng. (bút lục số 18-19)

Tại Cáo trạng số 66/CT-VKS ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị P về tội “Lạm

dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước giữ nguyên quan điểm đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất vụ án, nhân thân, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị P phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị P mức án 09 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 30 tháng. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Hợp đồng thuê nhà ngày 15/5/2023 giữa bên cho thuê là anh Lê Văn S, bà Nguyễn Thị Thu T3 - bên thuê là anh Nguyễn Văn T2, ý kiến trình bày của ông Nguyễn Văn T2 và đơn xin xét xử vắng mặt của bà Nguyễn Thị Thu T3, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê xác định bị hại trong vụ án này là anh Nguyễn Văn T2; tại phiên tòa anh T2 không yêu cầu bị cáo P trả số tiền thuê xe còn nợ lại là 1.540.000 đồng nên không đề nghị giải quyết.

- Anh Lê Mạnh T4 đã nhận lại xe máy biển kiểm soát 43H1-04778 và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề nghị giải quyết.

- Chị Nguyễn Thị P đã trả lại cho anh Nguyễn Lê Minh T5 số tiền 3.500.000 đồng, anh T5 không có yêu cầu gì thêm nên không đề nghị giải quyết.

Vật chứng tạm giữ:

- 01 xe máy Honda Vision màu đen bạc biển kiểm soát 43H1-04778, số khung: 3302CY070668, số máy JF33E0070697 do anh Nguyễn Lê Minh T5 giao nộp. Ngày 23/4/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận T đã trả lại xe cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Lê Mạnh T4.

- 01 giấy mượn tiền (*bản ảnh*) do T5 giao nộp đề nghị được lưu theo hồ sơ vụ án.

- 27 trang A4 in nội dung tin nhắn qua messenger facebook giữa Nguyễn Thị P và Nguyễn Lê Minh T5 thể hiện nội dung cầm cố xe và P trả tiền lãi cầm cố xe; 33 trang A4 in nội dung tin nhắn giữa Nguyễn Thị P và Nguyễn Văn T2 thể hiện nội dung cho thuê xe và chuyển trả tiền thuê xe đề nghị được lưu theo hồ sơ vụ án.

Bị cáo Nguyễn Thị P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố là đúng. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có điều kiện nuôi dạy các con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên điều hợp pháp.

[2] Về xác định tư cách tham gia tố tụng:

Quá trình điều tra, truy tố các cơ quan có thẩm quyền xác định chị Nguyễn Thị Thu T3 là người bị hại trong vụ án. Tuy nhiên, tại phiên tòa anh Nguyễn Văn T2 cung cấp cho Hội đồng xét xử Hợp đồng thuê nhà ngày 15/5/2023 giữa bên cho thuê là anh Lê Văn S, bà Nguyễn Thị Thu T3 - bên thuê là anh Nguyễn Văn T2 và khẳng định anh T2 là người trực tiếp quản lý khách sạn H từ ngày 15/5/2023, trực tiếp cho bị cáo P thuê xe và thu lợi nhuận để chia lại cho ông Lê Mạnh T4 mà hoàn toàn không liên quan gì đến chị Nguyễn Thị Thu T3. Xét đơn xin xét xử vắng mặt ngày 24/6/2024 của chị Nguyễn Thị Thu T3 thì chị T3 cũng xác nhận là không liên quan gì đến việc cho thuê xe giữa anh T2 và bị cáo Nguyễn Thị P. Bên cạnh đó, bị cáo P cũng xác định là bị cáo được anh T2 cho thuê xe trực tiếp và toàn bộ quá trình thanh toán tiền thuê xe đều chuyển trực tiếp vào tài khoản của anh T2 mà hoàn toàn không liên quan đến chị T3. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 62 Bộ luật Tố tụng hình sự xác định anh Nguyễn Văn T2 là bị hại trong vụ án này.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị P đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu mà cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Vào ngày 31/8/2023, tại khách sạn H1 Đ, phường C, quận T, thành phố Đà Nẵng do anh Nguyễn Văn T2 làm chủ, Nguyễn Thị P đến thuê 01 xe máy hiệu Honda Vision biển kiểm soát 43H104778 có giá trị 12.100.000 đồng để sử dụng, rồi nảy sinh ý định chiếm đoạt mang đi cầm cố lấy tiền tiêu xài.

Hành vi trên của Nguyễn Thị P đã phạm vào tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự. Như vậy Cáo trạng số 66/CT-VKS ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội bị cáo thì thấy:

Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi và nhận thức được rằng việc lợi dụng sự tin tưởng, tín nhiệm của người khác để thực hiện hành vi trái pháp luật nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản là hành vi vi phạm pháp luật, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, xâm phạm và ảnh hưởng trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ và phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật nhưng do ý thức pháp luật kém, muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt, có nơi

cư trú ổn định, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo hiện nay đang là mẹ đơn thân nuôi 02 con dưới 18 tuổi nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà khoan hồng áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật hình sự để xử phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú cũng có tác dụng giáo dục và tạo điều kiện cho bị cáo có điều kiện nuôi dạy các con đang trong tuổi vị thành niên.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Không

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích trên, xét lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng về tội danh, mức hình phạt là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên toà, người bị hại là anh Nguyễn Văn T2 không yêu cầu bị cáo P trả số tiền thuê xe còn nợ lại là 1.540.000 đồng. Xét thấy, đây là sự tự nguyện của anh Nguyễn Văn T2 nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử áp dụng các quy định điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để giải quyết: Các vật chứng kèm hồ sơ vụ án có giá trị chứng minh tội phạm nên cần tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ là: 01 giấy mượn tiền (*bản ảnh*) do T5 giao nộp; 27 trang A4 in nội dung tin nhắn qua messenger facebook giữa Nguyễn Thị P và Nguyễn Lê Minh T5 thể hiện nội dung cầm cố xe và P trả tiền lãi cầm cố xe; 33 trang A4 in nội dung tin nhắn giữa Nguyễn Thị P và Nguyễn Văn T2 thể hiện nội dung cho thuê xe và chuyển trả tiền thuê xe.

[9] Đối với anh Nguyễn Lê Minh T5 có hành vi nhận cầm cố của P 01 xe máy biển kiểm soát 43H1-04778, tuy nhiên khi nhận cầm cố T5 không biết xe do P phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự là có cơ sở.

Đối với hành vi T5 nhận cầm cố xe nhưng không đăng ký ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự mà cho vay tiền có cầm cố tài sản nhưng lãi suất cho vay vượt quá tỷ lệ lãi suất theo quy định của Bộ luật Dân sự, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T đã chuyển hồ sơ cho Công an quận H, thành phố Đà Nẵng để tham mưu xử lý theo thẩm quyền là có căn cứ.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị P phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị P **12** tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **24** tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị P cho Ủy ban nhân dân phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án 01 giấy mượn tiền (*bản ảnh*) do T5 giao nộp; 27 trang A4 in nội dung tin nhắn qua messenger facebook giữa Nguyễn Thị P và Nguyễn Lê Minh T5 thể hiện nội dung cầm cố xe và P trả tiền lãi cầm cố xe; 33 trang A4 in nội dung tin nhắn giữa Nguyễn Thị P và Nguyễn Văn T2 thể hiện nội dung cho thuê xe và chuyển trả tiền thuê xe.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về việc “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án” của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Thị P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

4. Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết trích sao bản án.

(Đã giải thích chế định án treo)

Nơi nhận:

- Bị cáo; người TGTT;
- Viện kiểm sát nhân dân Q. Thanh Khê;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Đà Nẵng;
- Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Khê;
- Cơ quan thi hành án hình sự CA Đà Nẵng;
- Nhà tạm giữ Công an quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng;
- Tòa án nhân dân TP. Đà Nẵng;
- Sở tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Kim Ánh

Nơi nhận:

- Bị cáo; người TGT;
- Viện kiểm sát nhân dân Q. Thanh Khê;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Đà Nẵng;
- Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Khê;
- Cơ quan thi hành án hình sự CA Đà Nẵng;
- Nhà tạm giữ Công an quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng;
- Tòa án nhân dân TP. Đà Nẵng;
- Sở tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Kim Ánh